

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 396, 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, **Điều 84**, , Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1216/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu việc giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thị Thuý H, sinh năm 1976
- Bà Lê Quang D sinh năm 1976

Cùng ngụ tại: 62/5 Sơn K, phường Sơn K, quận Tân Phú, Tp. HCM

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thuý H và ông Lê Quang D cùng thống nhất thuận tình ly hôn. Xét, việc thuận tình ly hôn của bà Nguyễn Thị Thuý H và ông Lê Quang D hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội xét nên công nhận.

[2] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thuý H và ông Lê Quang D chung sống có 02 con chung tên Lê Quang K sinh ngày 07/12/2004 và Lê Quang L sinh ngày 17/9/2008. Khi ly hôn hai bên thoả thuận giao hai trẻ K và L cho bà H nuôi dưỡng, ông D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi trẻ 4.000.000 đồng/tháng, hai trẻ là 8.000.000 đồng/tháng. Thỏa thuận về con chung của bà H và ông D phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: hai bên xác nhận không có.

[5] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do bà Nguyễn Thị Thuý H và ông Lê Quang D chịu, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà H

và ông D đã nộp theo Biên lai thu số 0012235 ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi Hình án dân sự quận Tân Phú. Thi Hình tại Chi cục Thi Hình án dân sự có thẩm quyền.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** bà Nguyễn Thị Thuý H và ông Lê Quang D cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của bà Nguyễn Thị Thuý H và ông Lê Quang D (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 58/2003 ngày 08/9/2003 do UBND phường Bình C, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi cấp) chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- **Về con chung:** Bà Nguyễn Thị Thuý H và ông Lê Quang D chung sống có 02 con chung tên Lê Quang K sinh ngày 07/12/2004 và Lê Quang L sinh ngày 17/9/2008. Khi ly hôn hai bên thoả thuận giao hai trẻ K và L cho bà H nuôi dưỡng, ông D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi trẻ 4.000.000 đồng/tháng, hai trẻ là 8.000.000 đồng/tháng.

+ Ông D có quyền, nghĩa vụ, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con mà không ai được cản trở.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân (người thân thích), tổ chức (cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ) có thể xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

+ Kể từ ngày người được thi Hình án có đơn yêu cầu thi Hình án nếu người phải thi Hình án không tự nguyện thi Hình thì người phải thi Hình còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả; lãi suất được xác định theo thoả thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không có thoả thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền chậm trả tại thời điểm thi Hình án.

- **Về tài sản chung:** hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** hai bên xác nhận không có.

2. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do bà Nguyễn Thị Thuý H và ông Lê Quang D chịu, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà H và ông D đã nộp theo Biên lai thu số 0012235 ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi Hình án dân sự quận Tân Phú.

Thi Hình tại Cơ quan Thi Hình án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND xã Bình Chánh, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi (để ghi vào sổ ghi chú);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Mỹ